

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN PHONG
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 163 /2021/HSST
Ngày 30/11/2021

**NHÂN DA
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HỆN YÊN PHONG, TỈNH BẮC NINH**

Với Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Ngô Xuân Ninh.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Văn Điều, Phó Bí thư Huyện đoàn Yên Phong.

- Bà Nguyễn Thị Yến, Chủ tịch Hội LHPN xã Yên Trung.

Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Hữu Quân - Thẩm tra viên Toà án nhân dân Huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Ngọc Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân Huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh mở phiên toà để xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 139/2021/LTST-HS, ngày 07/10/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 142/2021/QĐXXST-HS ngày 15/11/2021 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Tiến Q, sinh năm 1995.

Nơi cư trú: Thôn Mẫn Xá, xã Văn Môn, Huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh; Q tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Trình độ học vấn: Lớp 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Nguyễn Tiến Trung, sinh năm 1971 và bà Nguyễn Thị Quyền, sinh năm 1975; Gia đình có 02 A em, bị cáo là con thứ hai; Vợ: Mẫn Thị Hoa, sinh năm 2000; Có 01 con sinh năm 2019.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 07/7/2021 đến nay. Hiện bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên toà.

2. Nguyễn Văn T, sinh ngày 06/02/2003.

Nơi cư trú: Thôn Mẫn Xá, xã Văn Môn, Huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh; Q tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Trình độ học vấn: Lớp 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Nguyễn Văn Lợi, sinh năm 1977 và bà Hà Thị Cảnh, sinh năm 1979; Gia đình có 03 A em, bị cáo là con thứ hai; Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giữ từ ngày 29/6/2021 đến ngày 07/7/2021 được thay thế sang biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Hiện bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên toà.

3. Trịnh Xuân H, sinh năm 1990.

Nơi cư trú: Thôn Tân Dân, xã Bắc Lý, Hện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang; Q tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Trình độ học vấn: Lớp 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Trịnh Xuân Hưng, sinh năm 1969 và bà Đỗ Thị Thoa, sinh năm 1970; Gia đình có 02 A em, bị cáo là con lớn; Vợ: Dương Thị An, sinh năm 1991; Có 02 con, lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2017.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giữ từ ngày 29/6/2021 đến ngày 07/7/2021 được thay thế sang biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Hiện bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên toà.

4. Nguyễn Văn T, sinh năm 1991.

Nơi cư trú: Thôn Quan Độ, xã Văn Môn, Hện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh; Q tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Trình độ học vấn: Lớp 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Nguyễn Văn Lân, sinh năm 1962 và bà Nghiêm Thị Gái, sinh năm 1961; Gia đình có 04 A em, bị cáo là con thứ tư; Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giữ từ ngày 29/6/2021 đến ngày 07/7/2021 được thay thế sang biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Hiện bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên toà.

5. Đàm Văn B, sinh năm 1990.

Nơi cư trú: Thôn Khoát, xã Đông Lỗ, Hện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang; Q tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Trình độ học vấn: Lớp 8/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Đàm Văn Bấy, sinh năm 1969 và bà Trần Thị Hảo, sinh năm 1970; Bị cáo là con duy nhất trong gia đình; Vợ: Nguyễn Thị Thúy, sinh năm 1994; Có 02 con, lớn sinh năm 2017, nhỏ sinh năm 2018.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giữ từ ngày 15/7/2021 đến ngày 24/7/2021 được thay thế sang biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Hiện bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên toà.

6. Nguyễn Đức A, sinh ngày 19/10/2004.

Nơi cư trú: Thôn Quan Độ, xã Văn Môn, Hện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh; Q tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Trình độ học vấn: Lớp 12/12; Nghề nghiệp: Học sinh; Con ông Nguyễn Văn Lý, sinh năm 1982 và bà Nghiêm Thị Tuyết, sinh năm 1984; Gia đình có 03 A em, bị cáo là con lớn nhất; Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 07/7/2021 đến nay. Hiện bị cáo tại ngoại có đơn đề nghị xét xử vắng mặt tại phiên toà.

Người đại diện cho bị cáo A là ông Nguyễn Văn Lý, sinh năm 1982 (Bố đẻ bị cáo)

7. Hà Đình Q, sinh ngày 30/5/2004.

Nơi cư trú: Thôn Mẫn Xá, xã Văn Môn, Hện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh; Q tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Trình độ học vấn: Lớp 10/12; Nghề nghiệp: Học sinh; Con ông Hà Đình Tý, sinh năm 1961 và bà Đào Thị Tích, sinh năm 1974; Gia đình có 05 A chị em, bị cáo là con lớn năm; Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 07/7/2021 đến nay. Hiện bị cáo tại ngoại có đơn đề nghị xét xử vắng mặt tại phiên tòa.

Người đại diện cho bị cáo Q là ông Hà Đình Tý, sinh năm 1961 (Bố đẻ bị cáo)

Người bào chữa cho các bị cáo Nguyễn Đức A và Hà Đình Q là bà Phan Thị Thu Hương – Trợ giúp viên pháp lý Nhà nước tỉnh Bắc Ninh (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong thời gian từ ngày 12/6/2021 đến ngày 12/7/2021 diễn ra Giải vô địch bóng đá Châu Âu 2020 (EURO 2020). Trong đó, có trận đấu giữa Đội tuyển Q gia Italia (Ý) và Đội tuyển Q gia Áo diễn ra vào lúc 02 giờ ngày 27/6/2021 (giờ Việt Nam). Nguyễn Văn T, Trịnh Xuân H, Đàm Văn B, Nguyễn Đức A, Hà Đình Q, Nguyễn Văn T và Nguyễn Tiến Q đã có hành vi đánh bạc dưới hình thức cá độ kết quả trận đấu trên. Cụ thể như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 26/6/2021, Nguyễn Văn T, sinh năm 199; nơi cư trú: Thôn Quan Độ, xã Văn Môn, Hện Yên Phong tỉnh Bắc Ninh đi bộ sang quán quay vịt ở gần chợ thôn Quan Đình, xã Văn Môn của Trịnh Xuân H, sinh năm 1990; nơi cư trú: Thôn Tân Dân, xã Bắc Lý, Hện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang chơi. T và H nói chuyện về các trận đấu đang diễn ra tại giải Euro 2020. Sau đó, T và H rủ nhau góp tiền cá độ kết quả trận đấu giữa Đội tuyển Q gia Italia (Ý) và Đội tuyển Q gia Áo diễn ra vào lúc 02 giờ ngày 27/6/2021 (giờ Việt Nam). T thống nhất góp 2.000.000đ còn H góp 1.000.000đ. Khi đang nói chuyện thì có Nguyễn Đức A, sinh ngày 19/10/2004 (cháu ruột T, gọi T là chú) đi sang chơi và nói chuyện cùng. Khoảng 05 phút sau thì Đàm Văn B, sinh năm 1990; nơi cư trú: Thôn Khoát, xã Đông Lễ, Hện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang (là bạn xã hội với H) đi qua và vào nói chuyện cùng. T và H rủ B góp tiền cá độ cùng. H nói đánh nòi hải sản 5.000.000 đồng, nếu T thì cùng đi ăn, thua thì thôi. T, H và B thống nhất chọn đội Italia: T góp 2.000.000đ, B góp 2.000.000đ còn H góp 1.000.000đ. T nói: “*Thằng nào đánh thì để tiền ở bàn chặt vịt*”. Nghe vậy, B cầm số tiền 2.000.000đ để ở bàn chặt vịt trong quán của H. Do không đủ tiền góp nên H vay B 500.000đ nhưng do không có tiền lẻ nên B đưa cho H vay 600.000đ (gồm 03 tờ tiền polime mệnh giá 200.000đ). Còn T đi về lấy tiền góp cá độ. H bảo Đức A “*Xem có chỗ nào ghi bóng không, đánh cho chú đội Ý*”. Đức A đồng ý và cầm số tiền 1.000.000đ mà H đưa rồi đi về nhà. T cầm số tiền 2.000.000đ quay lại đưa cho H. H cầm tiền rồi đưa lại cho Đức A. Đức A về nhà kiểm đếm thì thấy thiếu 2.000.000đ nên quay lại hỏi H. H bảo Đức A ra bàn chặt vịt thì thấy số tiền

2.000.000đ mà B để ở đó. Đức A cầm toàn bộ số tiền 5.000.000đ đi về nhà và nhắn tin qua facebook với Hà Đình Q, sinh ngày 30/5/2004; nơi cư trú: Thôn Mẩn Xá, xã Văn Môn, Hện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh (là bạn học với Đức A) với nội dung: “*Xem có chỗ nào ghi bóng không, xem hộ tôi trận Ý để tôi đánh năm triệu*”. Q đồng ý và dùng số điện thoại 0888.228.244 của Q nhắn tin đến số điện thoại 0327.410.268 của Nguyễn Văn T, sinh ngày 06/02/2003 ở cùng thôn với nội dung “*ghi e 7tr Ý*” tức là Q cá độ kết quả trận đấu giữa Đội tuyển Q gia Ý và Đội tuyển Q gia Áo, Q bắt đội Ý T với số tiền 7.000.000đ. T đồng ý và trả lời “*Ý chấp 1 hòa ăn 96*” tức là tỷ lệ cá độ trận đấu trên như sau: nếu trong 90 phút thi đấu chính thức mà đội tuyển Ý T cách biệt 01 bàn thì hai bên hòa tiền, nếu đội tuyển Ý hòa hoặc thua thì Q mất số tiền đã đặt cược, nếu đội tuyển Ý T cách biệt 02 bàn trở lên thì Q T và được số tiền là $7.000.000đ \times 96\% = 6.720.000đ$. Q nhắn tin lại cho Đức A tỷ lệ cá cược. Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, Đức A hẹn Q ra khu vực ao thôn Quan độ để đưa 5.000.000đ tiền cá cược. Q cầm tiền và đi về. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, khi cùng T đi ăn sinh nhật bạn thì Q đưa cho T số tiền 5.000.000đ mà Đức A đưa trước đó và nói “*Ghi cho em đội Ý bảy triệu, em nợ hai triệu*”. T đồng ý. Tuy nhiên, khoảng 01 giờ 30 phút ngày 27/6/2021, khi T đến nhà Q xem bóng đá thì T chỉ nhận cá cược với Q 5.000.000đ vào đội Ý. Q đồng ý. Sau đó, T nhắn tin từ số điện thoại 0327.410.268 đến số điện thoại 0963.876.805 của Nguyễn Tiến Q, sinh năm 1995 ở cùng thôn với nội dung “*Ghi cho em đội Ý 8.000.000đ*” tức là T cá cược đội tuyển Ý T với số tiền cá cược là 8.000.000đ. Q đồng ý và nhắn tin lại cho T “*Ý chấp Áo 1 hòa ăn 96 trong 90 phút thi đấu chính thức*”. Căn cứ vào kết quả trận đấu giữ Đội tuyển Q gia Italia và Đội tuyển Q gia Áo sau 90 phút thi đấu chính thức là hai đội hòa nhau với tỷ số 0-0 nên T, Q, Đức A, T, H và B thua toàn bộ tiền cá cược. Ngày 28/6/2021, T thA toán cho Q số tiền 8.000.000đ.

Ngày 29/6/2021, Nguyễn Đức A đến Công an Hện Yên Phong tự thú.

Ngày 29/6/2021, Hà Đình Q, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn T, Trịnh Xuân H đến Công an Hện Yên Phong đầu thú.

Ngày 06/7/2021, Nguyễn Tiến Q đến Công an Hện Yên Phong đầu thú.

Ngày 15/7/2021, Đàm Văn B đến Công an Hện Yên Phong đầu thú.

Vật chứng thu giữ:

Khi ra đầu thú, Nguyễn Văn T giao nộp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 11, gắn sim số 0327.410.268.

Khi ra đầu thú, Hà Đình Q giao nộp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu iPhone X, gắn sim số 0888.228.244.

Khi ra tự thú, Nguyễn Đức A giao nộp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 11 pro, gắn sim số 0984.772.650.

Cáo trạng số 136/CT-VKSYP ngày 27/9/2021 của VKSND Hện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh đã truy tố Nguyễn Tiến Q, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn T, Đàm Văn B, Trịnh Xuân H, Nguyễn Đức A và Hà Đình Q về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng với hành vi được mô tả trong cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Hện Yên Phong thực hành quyền công tố,

sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố Nguyễn Tiến Q, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn T, Đàm Văn B, Trịnh Xuân H, Nguyễn Đức A và Hà Đình Q về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt: Nguyễn Tiến Q và Nguyễn Văn T từ 10 đến 12 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 20 đến 24 tháng.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt: Trịnh Xuân H từ 10 đến 12 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 20 đến 24 tháng.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt: Nguyễn Văn T và Đàm Văn B từ 08 đến 10 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 16 tháng.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s, r khoản 1, 2 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 65; Điều 91; Điều 101 Bộ luật Hình sự xử phạt: Nguyễn Đức A từ 06 đến 08 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 16 tháng.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65; Điều 91; Điều 101 Bộ luật Hình sự xử phạt: Hà Đình Q từ 06 đến 08 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 16 tháng.

Áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự: Phạt bổ sung các bị cáo Nguyễn Tiến Q, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn T, Đàm Văn B, Trịnh Xuân H mỗi bị cáo từ 10 đến 12 triệu đồng.

Về vật chứng:

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS: Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 11, gắn sim số 0327.410.268 do Nguyễn Văn T giao nộp; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu iPhone X, gắn sim số 0888.228.244 do Hà Đình Q giao nộp; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 11 pro, gắn sim số 0984.772.650 do Nguyễn Đức A giao nộp. Truy thu của bị cáo Q số tiền 8.000.000đ; Lưu theo hồ sơ vụ án 01 chiếc đĩa CD.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa không tham gia trA luận, đối đáp với đại diện Viện kiểm sát mà đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Người bào chữa cho các bị cáo Nguyễn Đức A và Hà Đình Q đề nghị giảm nhẹ hình phạt vì các bị cáo là người chưa thành niên phạm tội và có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo như Viện kiểm sát đã nêu trong phần trA luận.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả trA luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, người bào chữa và các bị cáo tại phiên tòa.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ NHẬN ĐỊNH:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tra tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Công an Hện Yên Phong, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân Hện Yên Phong, đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố các bị cáo không có khiếu nại gì. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng trên đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, vật chứng đã thu giữ được và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ, đủ cơ sở kết luận:

Trong thời gian từ ngày 12/6/2021 đến ngày 12/7/2021 diễn ra Giải vô địch bóng đá Châu Âu 2020 (EURO 2020). Trong đó, có trận đấu giữa Đội tuyển Q gia Italia (Ý) và Đội tuyển Q gia Áo diễn ra vào lúc 02 giờ ngày 27/6/2021 (giờ Việt Nam). Căn cứ vào kết quả trận đấu trên: Chiều ngày 26/6/2021, tại quán bán vịt quay của Trịnh Xuân H ở chợ Quan Đình, xã Văn Môn, Hện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh, Nguyễn Văn T, Trịnh Xuân H và Đàm Văn B đã rủ nhau góp tiền để cá cược kết quả Đội tuyển Q gia Italia T. Cụ thể: T góp 2.000.000đ, B góp 2.000.000đ và H góp 1.000.000đ. Sau khi góp được tổng cộng 5.000.000đ, H đã đưa tiền và nhờ Nguyễn Đức A tìm nơi cá cược. Đức A đồng ý và liên lạc với Hà Đình Q để nhờ Q cá cược hộ. Q đồng ý và liên lạc với Nguyễn Văn T để cá độ. Q cược Đội tuyển Q gia Italia T với số tiền cược là 5.000.000đ. T đồng ý. Sau đó, T liên lạc với Nguyễn Tiến Q và cược Đội tuyển Q gia Italia T với số tiền cược là 8.000.000đ (trong đó có 5.000.000đ là của Q cá cược với T, còn 3.000.000đ là tiền riêng của T cá cược với Q). Q đồng ý. Căn cứ kết quả trận đấu giữa Đội tuyển Q gia Italia và Đội tuyển Q gia Áo thì T, Q, Đức A, T, H và B thua toàn bộ tiền cá cược, Q T 8.000.000đ. Toàn bộ số tiền cá cược trên các bị cáo đã tha toán cho nhau.

Do vậy, đại diện VKSND Hện Yên Phong thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề nghị HĐXX tuyên bố Nguyễn Tiến Q, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn T, Đàm Văn B, Trịnh Xuân H, Nguyễn Đức A và Hà Đình Q phạm tội “Đánh bạc là có căn cứ, đúng pháp luật.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo cùng thực hiện hành vi đánh bạc với tổng số tiền là 8.000.000 đồng, vì vậy hành vi của các bị cáo phạm tội theo khoản 1 Điều 321 BLHS.

Xét tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra thì thấy: Hành vi của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an ở địa phương nên cần xử lý phù hợp với hành vi phạm tội của các bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự thấy: Bị cáo Trịnh Xuân H có hành vi xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội nên phải chịu tình tiết tăng nặng quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo Nguyễn Tiến Q,

Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn T, Đàm Văn B, Nguyễn Đức A, Nguyễn Đức A và Hà Đình Q không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Nguyễn Đức A sau khi phạm tội đã ra tự thú nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo Nguyễn Văn T, Đàm Văn B, Trịnh Xuân H, Nguyễn Tiến Q, Nguyễn Văn T và Hà Đình Q sau khi phạm tội đã ra đầu thú nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Nguyễn Đức A và Hà Đình Q phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi nên cần áp dụng những quy định về xử lý hình sự đối với người dưới 18 tuổi phạm tội.

Do vậy, cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo. Xét thấy, không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà cho các bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục các bị cáo để trở thành người có ích cho xã hội.

[3] Về vật chứng: Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 11, gắn sim số 0327.410.268; chiếc điện thoại di động nhãn hiệu iPhone X, gắn sim số 0888.228.244 và chiếc điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 11 pro, gắn sim số 0984.772.650 là vật chứng sử dụng làm phương tiện phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với số tiền 8.000.000 đồng là tiền dùng vào việc phạm tội nên cần truy thu sung quỹ Nhà nước.

[4] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo: Nguyễn Tiến Q, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn T, Đàm Văn B, Trịnh Xuân H, Nguyễn Đức A và Hà Đình Q phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt: Nguyễn Tiến Q và Nguyễn Văn T 10 (Mười) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 20 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 30/11/2021.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt: Trịnh Xuân H 10 (Mười) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 20 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 30/11/2021.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt: Nguyễn Văn T và Đàm Văn B 08 (Tám) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 30/11/2021.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s, r khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65; Điều 90, 91; Điều 101 Bộ luật Hình sự xử phạt: Nguyễn Đức A 06 (Sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 30/11/2021.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65; Điều 90, 91; Điều 101 Bộ luật Hình sự xử phạt: Hà Đình Q 06 (Sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 30/11/2021.

Áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự: Phạt bổ sung các bị cáo Nguyễn Tiến Q, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn T, Đàm Văn B, Trịnh Xuân H mỗi bị cáo 10.000.000 (Mười triệu đồng).

Giao các bị cáo: Nguyễn Tiến Q, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn T, Nguyễn Đức A, Hà Đình Q cho UBND xã Văn Môn, Hện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh nơi bị cáo thường trú để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Đàm Văn B cho UBND xã Đông Lễ, Hện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang nơi bị cáo thường trú để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Trịnh Xuân H cho UBND xã Bắc Lý, Hện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang nơi bị cáo thường trú để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Nếu bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo qui định tại khoản 1 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự;

Nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án này.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS:

Truy thu sung quỹ Nhà nước số tiền dùng vào việc đánh bạc là 8.000.000 đồng của bị cáo Nguyễn Tiến Q.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 11, gắn sim số 0327.410.268; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu iPhone X, gắn sim số 0888.228.244; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 11 pro, gắn sim số 0984.772.650.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Áp dụng Điều 331, 333 BLTTHS: Các bị cáo quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh;
- VKS, THADS, CA Hện;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

